

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2011/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 14 tháng 4 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ, về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 51/2008/QĐ-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ Công Thương, về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Công văn số 173/SCT-KTAT ngày 10 tháng 3 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao trách nhiệm cho Sở Công Thương trong việc triển khai, thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lữ Ngọc Cư

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
(Ban hành kèm theo Quyết định số 07 /2011/QĐ-UBND
ngày 14 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Quy chế này quy định về quản lý mua, bán, bảo quản, vận chuyển, tiêu hủy và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN).

2. Quy chế này áp dụng cho tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động mua, bán, vận chuyển, bảo quản, tiêu hủy và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Các nguyên tắc chung

1. Mọi hoạt động của các cá nhân, tổ chức có liên quan đến vật liệu nổ công nghiệp phải thực hiện đầy đủ các quy định tại QCVN 02:2008/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp; Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP và các quy định hiện hành khác; đồng thời liên hệ với các cơ quan quản lý ở địa phương theo quy định tại Quy chế này để được giải quyết.

2. Nghiêm cấm kinh doanh cung ứng, bảo quản, vận chuyển, tiêu hủy và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trái với Quy chế này và các quy định của pháp luật.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG

Điều 3. Điều kiện về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

1. Tất cả các tổ chức, doanh nghiệp có Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp, phải đăng ký tại Sở Công Thương chậm nhất 03 (ba) ngày trước khi bắt đầu thực hiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. Hồ sơ đăng ký sử dụng vật liệu nổ công nghiệp bao gồm bản sao Giấy phép sử dụng, danh sách chỉ huy nổ mìn và người trực tiếp liên quan, thiết kế hoặc phương án nổ mìn, thời gian, thời điểm tiến hành.

Ngoài ra các tổ chức, doanh nghiệp có giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp khi thực hiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên khu vực biên giới phải trình báo, đăng ký với Đoàn biên phòng đóng quân trên địa bàn

2. Các tổ chức, doanh nghiệp được phép sử dụng chỉ mua vật liệu nổ công nghiệp ở các doanh nghiệp được phép kinh doanh cung ứng vật liệu nổ công nghiệp; trường hợp sử dụng không hết hoặc không sử dụng thì phải bán lại cho tổ chức kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp hợp pháp.

3. Các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải lập phương án nổ mìn theo các nội dung quy định tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công Thương, đã được cơ quan chức năng có thẩm quyền chấp thuận và được phê duyệt của Thủ trưởng đơn vị hoặc cấp tương đương của đơn vị theo quy định.

4. Chỉ được sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo đúng số lượng, chủng loại và thời hạn ghi trong giấy phép.

5. Trong quá trình sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải có đầy đủ hệ thống sổ sách ghi chép, phiếu nhập, phiếu xuất, hóa đơn, hộ chiếu và phải thống kê mọi hoạt động mua, bán, tồn kho, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp.

6. Hộ chiếu nổ mìn phải được lập đầy đủ, đúng quy định theo mẫu ban hành tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công Thương; hộ chiếu nổ mìn do Chỉ huy nổ mìn lập, có sự phê duyệt của Thủ trưởng đơn vị hoặc cấp tương đương của đơn vị theo quy định, các thông số kỹ thuật của hộ chiếu phải phù hợp với phương án nổ mìn đã được xác lập.

7. Phải tiến hành lập biên bản nghiệm thu bãi nổ trước khi khởi nổ.

8. Phải xây dựng nội quy, chế độ bảo vệ canh gác khu vực hoạt động vật liệu nổ công nghiệp.

9. Tổng hợp tình hình sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của đơn vị báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm về Sở Công Thương và Công an tỉnh.

Chương III

TRÁCH NHIỆM VÀ CƠ CHẾ PHỐI HỢP CỦA SỞ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG

Điều 4. Trách nhiệm chung của các Sở, ban, ngành và địa phương

Sở Công Thương, Công an tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm giải quyết những vấn đề liên quan đến quản lý trong lĩnh vực mua, bán, vận chuyển, bảo quản, tiêu hủy và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo đúng quy định của pháp luật và Quy chế này.

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Sở Công Thương là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Chịu trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc thực hiện Quy chế này, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện và những vấn đề phát sinh cần sửa đổi, bổ sung.

3. Tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của các tổ chức, doanh nghiệp, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; kiểm tra và đề nghị cơ quan cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với các tổ chức, doanh nghiệp không còn đủ điều kiện sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp với Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy (PC23), Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (PC13) Công an tỉnh và chính quyền địa phương trong việc kiểm tra địa điểm xin cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy (PC23), Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (PC13) Công an tỉnh và chính quyền địa phương trong việc kiểm tra địa điểm đăng ký giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

6. Chủ trì việc góp ý hồ sơ thiết kế cơ sở xây dựng kho chứa vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

7. Chịu trách nhiệm tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chỉ huy nổ mìn, thợ nổ mìn và các đối tượng liên quan đến bảo quản, vận chuyển VLNCN; kiểm tra sát hạch và cấp giấy chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công Thương và QCVN 02:2008/BCT.

8. Xử lý vi phạm về vật liệu nổ công nghiệp theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý.

Điều 6. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ động hoặc phối hợp với Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp mua, bán, vận chuyển, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trái phép; thông báo kết quả điều tra xử lý cho chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng liên quan biết, để phối hợp quản lý.

2. Cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp cho các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh cung ứng vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh đảm bảo an toàn và an ninh trật tự xã hội.

3. Kiểm tra các phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp trên đường vận chuyển.

4. Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy cho các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh cung ứng, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Kiểm tra định kỳ về phòng cháy chữa cháy tại các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh cung ứng, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên

địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy, Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31 tháng 3 năm 2004 của Bộ Công an .

6. Kiểm tra định kỳ về an ninh trật tự tại các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh cung ứng, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của Nghị định số 72/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh trật tự đối với một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện.

7. Phối hợp với Sở Công Thương trong việc kiểm tra địa điểm đề nghị cấp giấy phép hoặc đăng ký giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

8. Phối hợp với Sở Công thương góp ý kiến hồ sơ thiết kế cơ sở các kho chứa vật liệu nổ công nghiệp.

9. Thẩm duyệt về thiết kế, thiết bị phòng cháy chữa cháy và nghiệm thu về lĩnh vực phòng cháy chữa cháy các kho chứa vật liệu nổ công nghiệp.

10. Xử lý vi phạm về vật liệu nổ công nghiệp theo quy định hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Điều 7. Trách nhiệm của Bộ đội biên phòng tỉnh

1. Đăng ký, kiểm tra người, phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp ra vào khu vực biên giới.

2. Xử lý vi phạm về vật liệu nổ công nghiệp hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Sở Công thương, Công an tỉnh trong việc kiểm tra địa điểm đề nghị đăng ký giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh kiểm tra các địa điểm đề nghị cấp hoặc đăng ký giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn địa phương.

2. Tham gia xử lý sự cố và các vấn đề khác xảy ra có liên quan đến kinh doanh cung ứng, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn.

3. Xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân nào vi phạm thì tùy mức độ sẽ bị xử lý theo quy định tại Nghị định 64/2005/NĐ-CP ngày 16/5/2005 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp và Nghị định

123/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy.

Cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, cá nhân hoạt động vật liệu nổ công nghiệp ; bao che cho người vi phạm pháp luật về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp hoặc thiếu trách nhiệm để xảy ra hậu quả nghiêm trọng, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, truy cứu trách nhiệm hình sự và phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Các ngành, các cấp liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này theo chức năng và nhiệm vụ được phân công.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, các cơ quan, đơn vị, cá nhân kiến nghị bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Công Thương). Sở Công Thương có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lữ Ngọc Cư